

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮKMIL  
TỈNH ĐẮKNÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày: 12-01-2022

“V/v tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác, ông Nguyễn Tiến Tịnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2021/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-DS ngày 10-12-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 119/2021/QĐST-DS ngày 27-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: TDP7, thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim A – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***1. Theo nội dung đơn khởi kiện nhận ngày 12-10-2021 của nguyên đơn, lời khai của nguyên đơn trong quá trình tố tụng bà Trần Thị L trình bày:***

Ngày 24/12/2019, bà Trần Thị L cho chị Nguyễn Thị Kim A, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông vay số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), thời hạn vay là 6 ngày kể từ ngày 24/12/2019 đến ngày 30/12/2019. Bà L đã nhiều lần yêu cầu chị A thanh toán nợ nhưng chị A hứa hẹn nhiều lần và đến nay vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy bà L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Kim A phải thanh

toán cho tôi số tiền đã vay là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), không yêu cầu lãi suất.

Ngày 10-01-2022, bà Trần Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt.

**2. Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải cho bị đơn nhưng chị Nguyễn Thị Kim A đều vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A phải thanh toán cho bà Trần Thị L số tiền là: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Chị Nguyễn Thị Kim A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Trần Thị L khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim A phải trả số tiền vay ngày 24-12-2019 nên phát sinh tranh chấp từ hợp đồng dân sự vay tài sản (vay tiền) được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

- Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A có địa chỉ tại thôn Đ, xã Đ, huyện ĐắkMil, tỉnh ĐắkNông. Nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk NÔNG thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim A đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị Kim A. Theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự

“*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*”. Như vậy, chị Nguyễn Thị Kim A phải chịu hậu quả về việc không đưa ra được và không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Trần Thị L khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim A trả số tiền nợ gốc đã vay là 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) theo giấy vay tiền ngày 24-12-2019 có chữ ký của chị Nguyễn Thị Kim A. Như vậy, hợp đồng vay tài sản (vay tiền) giữa bà L và chị A là có thật được thể hiện qua giấy viết tay do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án là bản gốc, có chữ ký xác nhận của bị đơn. Thỏa thuận của các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái quy định của pháp luật theo Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Hội đồng xét xử xét thấy, cần công nhận hợp đồng vay tài sản giữa bà Trần Thị L và chị Nguyễn Thị Kim A theo giấy vay tiền ngày 24-12-2019. Về nội dung các bên thỏa thuận là phù hợp với các quy định của pháp luật về hợp đồng vay tài sản nói riêng và hợp đồng dân sự nói chung.

Điều 463 Bộ luật dân sự quy định: “*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định*”.

[2.2] Về thời hạn trả nợ: Theo giấy vay tiền ngày 24-12-2019, các bên thỏa thuận thời hạn vay là từ ngày 24-12-2019 đến ngày 30-12-2019 nhưng đến nay chị Nguyễn Thị Kim A không trả nợ là vi phạm thực hiện nghĩa vụ dân sự và nghĩa vụ trả tiền quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ Luật dân sự.

Khoản 1 Điều 466 của Bộ Luật dân sự quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn....*”.

[3] Từ những căn cứ, lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Nguyễn Thị Kim A phải thanh toán cho bà Trần Thị L số tiền là: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*)

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cụ thể: 200.000.000đồng x 5% = 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Trả lại cho bà Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92, Điều 144, Điều 147; Điều 227; Điều 228 Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 278, 280, 351 352, 353, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019, của Hội đồng thẩm phán tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L

Buộc chị Nguyễn Thị Kim A phải trả cho bà Trần Thị L số tiền là: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Kim A phải nộp 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000538, ngày 21-10-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Thắng**